

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 574/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 11 tháng 6 năm 2018

### QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh Phương án thí điểm giao rừng gắn với hỗ trợ cộng đồng, hộ gia đình phát triển kinh tế rừng trên địa bàn tỉnh Kon Tum

U.B.N.D. HUYỆN NGỌC HỒI

ĐẾN

Số: 4289  
Ngày 11.6.2018

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng năm 2004;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ Về thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng;

Căn cứ Thông tư số 38/2007/TT-BNN ngày 25/4/2007 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn trình tự, thủ tục giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn;

Căn cứ Thông tư số 20/2016/TT-BNNPTNT ngày 27/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2007/TT-BNNPTNT, 78/2011/TT-BNNPTNT, 25/2011/TT-BNNPTNT, 47/2012/TT-BNNPTNT, 80/2011/TT-BNNPTNT, 99/2006/TT-BNN;

Căn cứ Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Đề án phát triển lâm nghiệp theo hướng bền vững giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 85/TTr-SNN ngày 21/5/2018,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh Phương án thí điểm giao rừng gắn với hỗ trợ cộng đồng, hộ gia đình phát triển kinh tế rừng trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 03/01/2018 của UBND tỉnh (chi tiết có phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn triển khai thực hiện Phương án thí điểm giao rừng gắn với hỗ trợ cộng đồng, hộ gia đình phát triển kinh tế rừng trên địa bàn tỉnh Kon Tum đảm bảo mục tiêu đã đề ra, không làm tăng tổng mức đầu tư của Phương án. Thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo định kỳ tiến độ thực hiện Phương án gửi về UBND tỉnh biết, theo dõi, chỉ đạo.



**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Các nội dung khác tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 03/01/2018 của UBND tỉnh.

**Điều 4.** Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Chủ tịch UBND thành phố Kon Tum và huyện Ngọc Hồi; thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- HĐND huyện Ngọc Hồi và TP Kon Tum;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Văn phòng UBND tỉnh (CVP);
- Lưu VT, NNTN

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Hòa**

**UBND HUYỆN NGỌC HỒI  
VĂN PHÒNG HĐND VÀ UBND**

**SAO Y BẢN CHÍNH**

Số: 51/SY-VP

Ngọc Hồi, ngày 05 tháng 7 năm 2018

**Nơi nhận:**

- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (b/c);
- CVP, các PVP;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Hạt Kiểm lâm huyện;
- UBND xã Sa Loong;
- UBND xã Đăk Dục;
- UBND xã Đăk Nông;
- Trang Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, TH.

**CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Nguyễn Tài Thu**



**NOI DUNG ĐIỀU CHỈNH PHƯƠNG ÁN**

(Kèm theo Quyết định số 574/QĐ-UBND ngày 14/6/2018 của UBND tỉnh)



STT	Nội dung Phương án đã phê duyệt (Quyết định số 11/QĐ-UBND của UBND tỉnh)	Nội dung điều chỉnh
1	Giao đất lâm nghiệp cho hộ gia đình 884,1ha tại xã Hòa Bình (bao gồm cả đất rừng phòng hộ và đất rừng sản xuất) tại Điểm 4, mục I, phần II Phương án.	Giao đất lâm nghiệp cho hộ gia đình 700ha tại xã Hòa Bình và xã Sa Loong (bao gồm cả đất rừng phòng hộ và đất rừng sản xuất)
2	Khoanh nuôi phục hồi rừng 100ha tại Khoản a, Điểm 3, mục III, phần II Phương án.	Khoanh nuôi phục hồi rừng 50ha
3	Hỗ trợ trồng rừng sản xuất 300ha (trồng tại xã Hòa Bình) tại Khoản b, Điểm 3, mục III, phần II Phương án.	Hỗ trợ trồng rừng sản xuất 250ha (trồng tại xã Hòa Bình và Sa Loong)
4	Hạn mức giao đất lâm nghiệp 10ha/hộ tại Điểm 4, mục I, phần II Phương án.	Hạn mức giao đất lâm nghiệp từ 05 - 07ha/hộ
5	Trồng rừng sau khi giao đất tại Điểm 3, mục IV, phần II Phương án.	Trồng thí điểm trước khi giao đất
6	Thời gian thực hiện Phương án (2018 -2020) tại Điểm 5, mục I, phần II Phương án.	Thời gian thực hiện Phương án (2018 -2021)
7	Tổng vốn đầu tư: 5.978 triệu đồng tại Điểm 2 và 3, mục V, phần II Phương án. -Vốn Ngân sách Trung ương: 663 triệu đồng -Vốn Ngân sách tỉnh: 2.811 triệu đồng -Vốn KfW: 2.503 triệu đồng	Tổng vốn đầu tư : 5.977 triệu đồng - Vốn Ngân sách Trung ương: 663 triệu đồng - Vốn Ngân sách tỉnh: 2.821 triệu đồng - Vốn KfW : 2.493 triệu đồng
8	Đơn giá giao đất 116.646 đồng/ha tại Phụ lục 07 của Phương án	Đơn giá giao đất 621.500đ/ha
9	Kinh phí quản lý dự án 375.399.264 đồng tại Phụ lục 07 của Phương án (bao gồm vốn của KfW 163,8 triệu)	Kinh phí quản lý dự án 435.000.000 đồng (không bao gồm vốn KfW)
10	Không có hỗ trợ chi phí khảo sát, thiết kế và ký hợp đồng trồng rừng sản xuất 300.000 đồng/ha	Hỗ trợ chi phí khảo sát, thiết kế và ký hợp đồng trồng rừng sản xuất 300.000 đồng/ha

gđ